TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 26/02/2019
V/v "Tranh chấp hôn nhân và gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Từ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Bá Xanh

Ông Trần Đình Đường

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Phước Linh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An không tham gia phiên toà.

Ngày 26 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 16/2019/TLST- HNGĐ ngày 26 tháng 01 năm 2019 về "Tranh chấp Hôn nhân và Gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 02 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đặng Thị H, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Tổ dân cư số 7, thị trấn Q, huyện Ngh, tỉnh Nghệ An, có mặt tại phiên tòa.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1982.

Địa chỉ cư trú trước xuất cảnh: Tổ dân cư số 7, thị trấn Q, huyện Ngh, tỉnh Nghệ An.

Địa chỉ cư trú hiện tại: California, USA 92843, vắng mặt tại phiên tòa và đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 15/01/2019, bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn chị Đặng Thị H trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ngh, thị xã C, tỉnh Nghệ An

vào ngày 15/12/2006. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống với nhau hòa thuận, hạnh phúc tại huyện Ngh và có hai con chung. Đến năm 2009, do hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn nên anh H đi xuất khẩu lao động tại AngoLa. Thời gian đầu tuy xa nhau nhưng vợ chồng chị vẫn thường xuyên liên lạc với nhau, hàng năm anh H đều về thăm gia đình, vợ con. Năm 2016, vợ chồng chị sinh thêm con thứ 3. Đến khoảng cuối năm 2018, anh H sang Mỹ và chung sống với người phụ nữ khác, cũng từ đó đến nay anh H hầu như không liên lạc với chị, không quan tâm đến chị, tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt. Hiện nay, tình cảm vợ chồng không còn nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn H.

Về con chung: Chị và anh Nguyễn Văn H có 03 con chung là Nguyễn Văn H1, sinh ngày 17/6/2007, Nguyễn Thị Trang A, sinh ngày 09/5/2009, Nguyễn Văn M, sinh ngày 04/11/2016, hiện đang do chị trực tiếp nuôi dưỡng. Ly hôn chị có nguyện vọng được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc ba con chung, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết

Bị đơn anh Nguyễn Văn H vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án nhưng có văn bản trình bày ý kiến: Sau khi Tòa án thụ lý vụ án, anh Nguyễn Văn H đã biết được chị Đặng Thị H khởi kiện xin ly hôn anh và yêu cầu nuôi con chung. Anh thừa nhận về điều kiện, thời gian, địa điểm đăng ký kết hôn như chị H đã trình bày. Năm 2009, anh đi xuất khẩu lao động sang Angola, vợ chồng vẫn tình cảm và liên lạc với nhau, hàng năm anh vẫn về thăm gia đình. Tháng 10/2018, anh sang Mỹ cho đến nay. Do vợ chồng sống xa nhau, chị H thường xuyên nghi ngờ ghen tuông nên vợ chồng xẩy ra mâu thuẫn, mất lòng tin. Nay chị H yêu cầu ly hôn, anh cũng đồng ý.

Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung như chị H trình bày, hiện các con đang được chị H nuôi dưỡng. Ly hôn, anh đồng ý giao cả 03 con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng vì anh đang ở nước ngoài chưa có điều kiện để nuôi con. Về cấp dưỡng nuôi con, anh và chị H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Hiện tại anh đang sinh sống và làm việc ở nước ngoài, không thể về Việt Nam để trực tiếp giải quyết việc ly hôn với chị H, anh đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải và đề nghị xét xử vụ án vắng mặt anh. Mọi giấy tờ, văn bản tố tụng của Tòa án, anh Hường đề nghị gửi qua bố anh là ông Nguyễn Văn H2, sinh năm 1956, địa chỉ: Khối K, thị trấn Q, huyện Ngh, tỉnh Nghệ An. Ông H2 sẽ có trách nhiệm thông báo và gửi cho anh.

Tại bản trình bày ngày 14/02/2019, cháu Nguyễn Văn H1 và cháu Nguyễn Thị Trang A có ý kiến: Các cháu là con của bố Nguyễn Văn H và mẹ Đặng Thị H. Hiện nay các cháu đang ở với mẹ, bố đi nước ngoài từ khi các cháu còn nhỏ. Bố mẹ ly hôn, các cháu có nguyện vọng được ở với mẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, lời trình bày của nguyên đơn đã được thẩm tra tại phiên tòa và các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Anh Nguyễn Văn H hiện đang ở nước ngoài không thể về nước để hòa giải và trực tiếp tham gia phiên tòa được. Ngày 28/01/2019, anh H đã có văn bản trình bày ý kiến về việc giải quyết ly hôn giữa anh với chị Đặng Thị H và đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt anh. Văn bản trình bày ý kiến của anh Nguyễn Văn H gửi cho Tòa án được Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại San Francisco, Hoa kỳ và ông Nguyễn Văn H2 là bố đẻ anh H xác nhận. Vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được theo khoản 4 Điều 207 của Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228, điểm a khoản 5 Điều 477 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án mở phiên tòa xét xử vụ án vắng mặt anh Nguyễn Văn H.

[2] Về quan hệ tình cảm: Chị Đặng Thị H và anh Nguyễn Văn H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau hòa thuận, hạnh phúc tại huyện Nghi Lộc và có hai con chung. Đến năm 2009, do hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên anh H đi xuất khẩu lao động sang Angola, vợ chồng vẫn thường xuyên liên lạc với nhau. Đến tháng 10/2018, anh H sang Mỹ. Do cuộc sống vợ chồng cách xa nhau và thiếu tin tưởng lẫn nhau nên dẫn đến mâu thuẫn, tình cảm vợ chồng phai nhạt dần. Nay chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn, anh H cũng đồng ý ly hôn với chị H. Xét thấy hôn nhân giữa chị H và anh H đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình giải quyết cho chị Đặng Thị H được ly hôn anh Nguyễn Văn H.

[3]. Về con chung: Chị Đặng Thị H và Anh Nguyễn Văn H có 03 con chung là Nguyễn Văn H1, sinh ngày 17/6/2007; Nguyễn Thị Trang A, sinh ngày 09/5/2009 và Nguyễn Văn M, sinh ngày 04/11/2016, hiện đang do chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Anh H đang ở nước ngoài chưa có điều kiện để chăm sóc con chung. Chị H và anh H thỏa thuận giao cả 03 con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Xét thấy sự thỏa thuận của chị H và anh H là tự nguyện, phù hợp với hoàn cảnh thực tế, phù hợp với nguyện vọng của các con và đúng quy định của pháp luật nên được chấp nhận. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét. Anh H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

[4] Về tài sản và nợ chung: Chị Hvà anh H thống nhất không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Đặng Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điều 147, khoản 4 Điều 207; khoản 1 Điều 228 và điểm a khoản 5 Điều 477 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56, 58**,** 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho Chị Đặng Thị H và anh Nguyễn Văn H được ly hôn.

2. Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Văn H1, sinh ngày 17/06/2007, Nguyễn Thị Trang A, sinh ngày 09/05/2009, Nguyễn Văn M, sinh ngày 04/11/2016 cho chị Đặng Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi, trưởng thành. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H không yêu cầu nên Tòa án không xem xét. Anh Nguyễn Văn H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Đặng Thị H và anh Nguyễn Văn Hkhông yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

4. Về án phí: Chị Đặng Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0000985 ngày 22/01/2019 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

Chị Đặng Thị H có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Văn H có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 1 tháng kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Nghi Hương, TX Cửa Lò;
- Lưu hồ sơ vụ án-VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thu Từ